

**BÀI 9: TRÁI ĐẤT – NGÔI NHÀ CHUNG****ĐỌC HIỂU VÀ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT****MÔN: NGỮ VĂN – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG - LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Trả lời câu hỏi bài tập 5 trang 27 SBT Ngữ văn 6 Kết nối tri thức với cuộc sống tập 2**

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

*Nước, một thành phần thiết yếu của những phản ứng hoá học, là dung môi có khả năng hoà tan những phân tử, dẫn đến sự nảy nở của sự sống. Dưới ánh sáng Mặt Trời, khí cac-bô-níc kết hợp với nước để biến thành glu-cô (đường) và ô-xi. Khí ô-xi bốc lên khí quyển và duy trì sự sống trên Trái Đất. Sự hô hấp của sinh vật dùng ô-xi để “đốt” glu-cô và sản xuất ra hơi nước và khí cac-bô-níc cần thiết cho thực vật. Sự cộng sinh giữa giới động vật và thực vật trên Trái Đất đã được thực hiện nhờ tác động hữu ích của Mặt Trời.*

(Nguyễn Quang Riệu, Sinh vật trên Trái Đất được hình thành như thế nào?, Ngữ văn 6, tập hai, Sdd, tr. 96 - 97)

**Câu hỏi 1:**

Theo em, từ nào có thể được xem là từ khoá của đoạn trích?

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Nước là từ có thể được xem như từ khoá trong đoạn trích.

**Câu hỏi 2:**

Đoạn trích đã cho biết hai điều kiện cơ bản nhất dẫn đến “sự nảy nở của sự sống” trên Trái Đất. Hai điều kiện đó là gì?

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Theo tác giả đoạn trích, hai điều kiện cơ bản nhất dẫn đến “sự nảy nở của sự sống” trên Trái Đất là nước và mặt trời.

**Câu hỏi 3:**

Dựa vào các cụm từ: dẫn đến sự nảy nở của sự sống (câu 1), duy trì sự sống trên Trái Đất (câu 3), cần thiết cho thực vật (câu 4), hãy nêu định hướng tổ chức nội dung phần viết này của tác giả.

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Các cụm từ: dẫn đến sự nảy nở của sự sống (câu 1), duy trì sự sống trên Trái Đất (câu 3), cần thiết cho thực vật (câu 4) cho thấy rõ định hướng tổ chức nội dung đoạn văn được trích của tác giả. Đó là, tất cả phải hướng vào việc trả lời câu hỏi then chốt: Các sinh vật trên Trái Đất đã nảy sinh và phát triển dựa trên những điều kiện nào?

**Câu hỏi 4:**

Căn cứ vào nội dung đoạn trích, hãy suy đoán: Trước khi nêu giả thuyết về sự tồn tại của sinh vật ở một nơi nào đó ngoài hành tinh của chúng ta, các nhà khoa học phải chứng minh được điều gì?

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Căn cứ vào nội dung đoạn trích, có thể suy đoán: khi muốn nêu giả thuyết về sự tồn tại của sinh vật ở một nơi nào đó ngoài hành tinh của chúng ta, trước hết, các nhà khoa học phải chứng minh được rằng ở đó có nước (nước trong một dạng/ thể nhất định nào đó).

**Câu hỏi 5:**

Hãy nêu một ví dụ về sự cộng sinh giữa động vật và thực vật được thực hiện nhờ tác động của Mặt Trời mà em quan sát hoặc biết được qua việc tự tìm hiểu các tài liệu khoa học (Lưu ý: xem lại chú thích về từ cộng sinh trong SGK, tr. 97).

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Một ví dụ thường được nêu trong các tài liệu khoa học thường thức: nấm và loại vi khuẩn có khả năng quang hợp cộng sinh với nhau tạo thành địa y; trong đó, nấm hấp thụ nước và chất khoáng giúp vi khuẩn tồn tại, ngược lại, loại vi khuẩn biết quang hợp lại tạo được chất hữu cơ giúp nấm tồn tại (nhờ khả năng thu nhận và chuyển hoá năng lượng Mặt Trời).

**Câu hỏi 6:**

Trong các từ mượn được tác giả sử dụng trong đoạn trích, từ nào không mượn từ tiếng Hán?

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích có nhiều từ mượn, có gốc ở tiếng Hán hoặc các ngôn ngữ châu Âu. Trong số đó, những từ không mượn từ tiếng Hán là: các-bô-níc, glu-cô, ô-xi. Các từ này đều giống nhau ở điểm: các âm tiết tạo nên từ được viết tách ra và giữa chúng có gạch nối.

**Câu hỏi 7:**

Tìm trong đoạn trích những từ thể hiện hoạt động cụ thể của các đối tượng có ảnh hưởng đến quá trình nảy sinh và phát triển của sự sống trên Trái Đất (Lưu ý: ghi tên đối tượng trước, ghi từ chỉ hoạt động sau).

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Những từ thể hiện hoạt động cụ thể của các đối tượng có ảnh hưởng đến quá trình nảy sinh và phát triển của sự sống trên Trái Đất: hoà tan (nước hoà tan...), kết hợp (khí các-bô-níc kết hợp

với...), bốc (khí ô-xi bốc lên...), “đốt”, sản xuất (sinh vật dùng ô-xi để “đốt” glu-cô và sản xuất ra...).

Loigiaihay.com